



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
08/07/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,06 - 7,12	0,05 - 0,06	0,45 - 0,46
		Dĩ An 2	6,91 - 6,95	0,08 - 0,11	0,47 - 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		7,08 - 7,13	0,18 - 0,28	0,53 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,95 - 7,06	0,22 - 0,26	0,42 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		6,72 - 6,76	0,23 - 0,28	0,45 - 0,49
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 - 7,79	0,08 - 0,1	0,42 - 0,44
09/07/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,06 - 7,08	0,05 - 0,07	0,46 - 0,47
		Dĩ An 2	6,87 - 6,89	0,08 - 0,09	0,43 - 0,48
	CNCN Khu Liên Hợp		7,12 - 7,14	0,18 - 0,25	0,48 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 - 7,08	0,2 - 0,28	0,42 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		6,7 - 6,73	0,12 - 0,23	0,44 - 0,45
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 - 7,77	0,08 - 0,09	0,42 - 0,45
10/07/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,03 - 7,08	0,04 - 0,06	0,44 - 0,46
		Dĩ An 2	6,91 - 6,93	0,08 - 0,1	0,45 - 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		7,11 - 7,13	0,18 - 0,21	0,51 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,93 - 7,02	0,2 - 0,26	0,38 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		6,74 - 6,77	0,21 - 0,28	0,42 - 0,46
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 - 7,78	0,07 - 0,08	0,45 - 0,46

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
11/07/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,06 - 7,11	0,05 - 0,06	0,41 - 0,46
		Dĩ An 2	6,92 - 6,94	0,08 - 0,09	0,5 - 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		7,15 - 7,16	0,18 - 0,24	0,51 - 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		7,04 - 7,07	0,2 - 0,29	0,44 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		6,75 - 6,79	0,25 - 0,29	0,44 - 0,48
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,74 - 7,78	0,07 - 0,09	0,4 - 0,41
12/07/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,08 - 7,11	0,05 - 0,06	0,46 - 0,51
		Dĩ An 2	6,98 - 7,02	0,09 - 0,1	0,56 - 0,64
	CNCN Khu Liên Hợp		7,12 - 7,17	0,18 - 0,26	0,5 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 - 7,11	0,21 - 0,27	0,44 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		6,81 - 6,84	0,18 - 0,26	0,48 - 0,51
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,78 - 7,81	0,07 - 0,08	0,41 - 0,43
13/07/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,11 - 7,14	0,04 - 0,05	0,4 - 0,42
		Dĩ An 2	6,98 - 7,03	0,08 - 0,09	0,55 - 0,58
	CNCN Khu Liên Hợp		6,89 - 6,93	0,18 - 0,24	0,45 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 - 7,11	0,2 - 0,28	0,4 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		6,6 - 6,64	0,11 - 0,23	0,45 - 0,47
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 - 7,78	0,08 - 0,1	0,43 - 0,46